

Số: 03/2026/GLW/HĐQT -TTtr

Gia Lai, ngày 01 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng mức thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

1. Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Stt	Nội dung	Kế hoạch tổng mức thù lao đã được ĐHCĐ 2025 thông qua (VNĐ)	Thực hiện chi trả thù lao 2025 (VNĐ)	Ghi chú
I.	Hội đồng quản trị	204.000.000	204.000.000	
1	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	60.000.000	
2	Thành viên HĐQT	36.000.000	36.000.000	
II.	Ban Kiểm soát	84.000.000	84.000.000	
1	Trưởng Ban kiểm soát	36.000.000	36.000.000	
2	Thành viên BKS	24.000.000	24.000.000	
III.	Tổng (I) và (II)	288.000.000	288.000.000	

2. Thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2026:

Stt	Nội dung	Kế hoạch tổng mức thù lao 2026 (VNĐ)
I	Hội đồng quản trị	204.000.000
	Trong đó:	
	+ Chủ tịch HĐQT	60.000.000
	+ Thành viên HĐQT	36.000.000
II	Ban Kiểm soát	84.000.000
	Trong đó:	
	+ Trưởng Ban kiểm soát	36.000.000
	+ Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000
III	Tổng (I) và (II)	288.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Phước Tuấn

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2026	Thực hiện 2025	So sánh KH 2026/ TH 2025
Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	8.219.739	7.663.057	107,26%
Giá bình quân	đồng	8.681	8.474	102,44%
Tỷ lệ thất thoát	%	21,8%	25,4%	86,12%
TỔNG DOANH THU	Tỷ đồng	81,42	77,16	105,52%
Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	71,36	64,94	109,89%
Doanh thu xây lắp, doanh thu khác	Tỷ đồng	10,06	12,22	82,35%
TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	66,19	59,88	110,53%
Chi phí trực tiếp	Tỷ đồng	38,38	36,29	105,75%
Chi phí gián tiếp	Tỷ đồng	11,74	11,06	106,22%
Chi phí khấu hao	Tỷ đồng	15,70	12,53	125,27%
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	0,38	0,00	
Chi phí khác	Tỷ đồng		0,01	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,23	17,27	88,16%
Chi phí thuế TNDN	Tỷ đồng	3,09	3,52	87,95%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	12,13	13,75	88,21%
Cổ tức		Cổ tức năm 2026 sẽ do Đại hội cổ đông năm 2026 quyết định		

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2026

Song song Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp Thoát nước kế hoạch đầu tư năm 2026 với các hạng mục chính như sau:

STT	Nội dung thực hiện	Dvt	Tổng giá trị ĐT (VNĐ)
1	Thay thế đồng hồ đứng, mờ, hết niên hạn...	Gói	4.000.000.000
2	Di dời đồng hồ từ trong sân ra ngoài và thay thế ống thép D27 trước đồng hồ	Gói	8.180.000.000
3	Cải tạo, thay thế các tuyến ống cũ tại Pleiku và Ayunpa	Gói	10.300.000.000
4	Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước Phường Thống Nhất, An Phú, Hội Phú, Phường Ayunpa	Gói	28.114.000.000
5	Thiết lập DMA và thực hiện giám sát thoát nước	Gói	4.300.000.000
6	Chống thấm Cụm xử lý nhà máy Biển Hồ (tên cũ Xây dựng Cụm xử lý, Nhà hoá chất CS 10.000 m3/ngày.đêm tại nhà máy Biển Hồ)	Gói	800.000.000
7	Thay thế máy bơm Trạm bơm nước thô Biển Hồ (tên cũ Xây dựng trạm bơm Tăng áp tại nhà máy Biển Hồ)	Gói	2.400.000.000
8	Thay thế tuyến ống nước thô DN500 nhà máy Biển Hồ	Gói	1.890.000.000
9	Lắp đặt thiết bị quan trắc nước thô nhà máy Biển Hồ	Gói	800.000.000
10	Son, sửa chữa bên trong nhà máy Biển Hồ	Gói	700.000.000
11	Lắp đặt trụ nước uống công cộng tại Pleiku (4 trụ)	Gói	160.000.000
12	Xây dựng, sửa chữa hàng rào nhà máy nước Iarbol	Gói	150.000.000
	Tổng cộng		61.794.000.000

Tổng ngân sách đầu tư dự kiến là: 61.794.000.000 đồng. Trong đó:

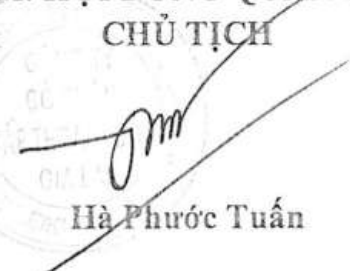
- Ngân sách đầu tư từ Vốn chủ sở hữu: 36.794.000.000 đồng
- Ngân sách đầu tư từ vốn vay: 25.000.000.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Hà Phước Tuấn

Số: 05/2026/GLW/HĐQT-TTr

Gia Lai, ngày 01 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần cấp thoát nước Gia Lai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai;

Trên cơ sở Tờ trình số 01/2026/TTr-BKS ngày 24/03/2026 của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 (một) trong 03 (ba) đơn vị kiểm toán nằm trong danh sách do Ban Kiểm soát đề xuất để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét, thông qua để trình Đại hội đồng cổ đông 2026 thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Phước Tuấn

Số: 05/2026/GLW/HĐQT-TTr

Gia Lai, ngày 01 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần cấp thoát nước Gia Lai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai;

Trên cơ sở Tờ trình số 01/2026/TTr-BKS ngày 24/03/2026 của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 (một) trong 03 (ba) đơn vị kiểm toán nằm trong danh sách do Ban Kiểm soát đề xuất để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét, thông qua để trình Đại hội đồng cổ đông 2026 thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Phước Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC GIA LAI
Digitally signed by Công Ty Cổ Phần Cấp Thoát Nước Gia Lai
DN: CN=01.03.2012.1.10200000.0, OU=01.03.2012.00000000.0, O=CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC GIA LAI, C=VN
Reason: I am the author of the document
Location: my signing location
Date: 2016.04.03 09:26:16
File: Reader Version
3.7.2



Gia Lai
WATER

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai
Trụ sở: 388 Lý Thái Tổ, P.Điên Hồng, tỉnh Gia
Lai, Việt Nam.

Tel: 0269 3871068
Website: capthoatnuocgialai.com



Số: 01/2026/TTr-BKS

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc chọn danh sách công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty trong ngành tại Việt Nam;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

2. Danh sách công ty Kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, gồm:

- (1) Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)
- (2) Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (iCPA)
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)

3. Triển khai thực hiện:

Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty theo các phương án ưu tiên như sau:

- Phương án 1: Lựa chọn 01 (một) đơn vị trong danh sách nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026.
- Phương án 2: Trường hợp tất cả các công ty trong danh sách trên không đáp ứng các tiêu chí hoặc quy định pháp luật, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (và/hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị) lựa chọn đơn vị kiểm toán khác đáp ứng đầy đủ



Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai
Trụ sở: 388 Lý Thái Tổ, P.Diên Hồng, tỉnh Gia
Lai, Việt Nam.

Tel: 0269 3871068
Website: capthoatnuocgialai.com

các tiêu chí và quy định để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký HĐQT;

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Hồ Thị Xuân

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06/2026/GLW/HĐQT-TTr

Gia Lai, ngày 01 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai;

Nhằm hoàn thiện cơ chế quản trị doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai. Quy chế quy định các nội dung chủ yếu bao gồm:

- Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng quản trị;
- Chế độ làm việc, họp và thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị;
- Quan hệ phối hợp giữa Hội đồng quản trị với Ban điều hành và các bộ phận liên quan.

(Tài liệu chi tiết theo Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để ban hành và áp dụng trong toàn Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hà Phước Tuấn



Số: /2026//GLW/QĐ-HĐQT

Gia Lai, ngày.....tháng.....năm 2026



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai ngày 27 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2026/ĐHĐCĐ-NQ ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai được thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2026 theo đó Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai bao gồm các nội dung sau:

Chương I.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 1.1 Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

1.2 Đối tượng áp dụng:

Áp dụng đối với Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1 Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2.2 Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

3.1 Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ công ty và Điều 8 Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

4.1 Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị và việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 8.4 và Điều 8.5 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

5.1 Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

6.1 Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 25.4 của Điều lệ công ty và Điều 9.2(c) của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

6.2 Ngoài các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 6.1 trên, thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện được

quy định tại Điều 9.2(d) của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

6.3 Trường hợp thành viên độc lập của Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định, thì thành viên đó và Hội đồng quản trị phải thực hiện theo quy định tại Điều 9.2(d) của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

7.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

7.2 Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc.

7.3 Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, bao gồm các nhiệm vụ chủ yếu sau:

Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

Chuẩn bị chương trình, nội dung và chủ trì các cuộc họp Hội đồng quản trị;

Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

7.4 Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức, bị miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, Hội đồng quản trị thực hiện việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị mới theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

7.5 Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ, Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên Hội đồng quản trị thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều lệ Công ty.

7.6 Việc lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Thư ký Công ty và quyền, nghĩa vụ của Thư ký Công ty được thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các



quy định pháp luật có liên quan.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- 8.1 Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 26.4 của Điều lệ công ty và Điều 9.5(a) của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- 8.2 Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 26.4 của Điều lệ công ty và Điều 9.5(b) của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- 8.3 Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại Điều 8.1 và Điều 8.2 trên.
- 8.4 Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 9.5(c) của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- 9.1 Việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại các Điều 25.2, 25.3 của Điều lệ công ty và Điều 9.3 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- 9.2 Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 9.4 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- 9.3 Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- 10.1 Việc thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 9.6 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Chương III.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

11.1 Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

11.2 Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty.

11.3 Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

11.4 Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nêu trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nêu trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng, giao dịch

12.1 Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trên báo cáo tài chính gần nhất.

12.2 Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

13.1 Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong

những trường hợp được quy định tại Điều 14.3 của Điều lệ công ty và theo quy định tại Điều 14.4(a) của Điều lệ công ty và Điều 4.1(a) của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

13.2 Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc theo quy định tại các Điều 18.2 và 18.3 của Điều lệ công ty, các Điều 4.2, 4.3, 4.4 và 4.5 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị

14.1 Việc thành lập các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 31 của Điều lệ công ty

Chương IV.

CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

15.1 Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành theo quy định tại Điều 30 của Điều lệ công ty và Điều 11 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

16.1 Việc lập biên bản họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 11.9 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

16.2 Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 11.9(a) của Quy chế nội bộ về quản trị công ty thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

16.3 Quy định tại Điều 16.2 trên sẽ thay thế quy định tại Điều 11.10 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Chương V.

BÁO CÁO CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

17.1 Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b. Báo cáo Tài chính;
- c. Báo cáo Công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát;

17.2 Báo cáo quy định tại các Điều 17.1(a), 17.1(b) và 17.1(c) trên phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

17.3 Báo cáo quy định tại các Điều 17.1 và 17.2 trên, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

18.1 Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 28 của Điều lệ công ty và Điều 10 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

19.1 Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

- a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
- b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh của

doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

19.2 Việc kê khai quy định tại Điều 19.1 trên phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

19.3 Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI.

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

20.1 Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp; các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

20.2 Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

20.3 Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 21. Mỗi quan hệ với Ban điều hành

21.1 Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết.

Điều 22. Mỗi quan hệ với Ban kiểm soát

22.1 Mỗi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

22.2 Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

23.1 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai bao gồm 7 chương 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23.2 Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/2026/GLW/HĐQT-TTr

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai;

Để đảm bảo cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị và điều hành của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai. Quy chế quy định các nội dung chính sau:

- Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;
- Quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát;
- Chế độ làm việc và phương thức giám sát của Ban kiểm soát;
- Quan hệ phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận liên quan.

(Tài liệu chi tiết theo Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đính kèm)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế để ban hành và triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hà Phước Tuấn